

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2020/HSST**

Ngày: 06 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực và bà Phạm Thị Vui;

- Thư ký phiên tòa: Bà Thào Thị Thu Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị Thanh L**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày: 20/5/1999, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, phường N, thành phố Đ, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lường Đức H và bà Lò Thị N; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị tạm giam từ ngày 26/5/2020 cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Bà Trần Thị S; địa chỉ: Số nhà 87, tổ dân phố 9, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 13 giờ ngày 24/5/2020, khi đang chơi ở quán trà đá tại vỉa hè thuộc tổ dân phố 05, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ; bị cáo Lường Thị Thanh L mở thùng xe đẩy hàng của bà Trần Thị S để tìm giấy vệ sinh, trong khi bà S đang úp nón lên mặt nằm ngủ cạnh đó, xung quanh không có ai; thấy có một túi xách đen, miệng túi không kéo khóa, trong túi có một tập tiền buộc bằng dây chun vàng nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo lấy tập tiền, cất vào túi xách mượn của mẹ mình trước đó đem theo, rồi tiếp tục chơi tại đó. Đến 17 giờ cùng ngày bị cáo cầm túi về. Số tiền bị cáo trộm

cấp được là 14.000.000 đồng. Bị cáo đem cho bạn trai là Trần Văn H 2.500.000 đồng; cho bố là Lương Đức H 3.000.000 đồng; trả tiền taxi cho Mai Văn T 80.000 đồng; bị cáo không nói cho mọi người biết nguồn gốc số tiền này; số còn lại bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả cho bị hại toàn bộ số tiền bị cáo trộm cắp được; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hai chiếc túi xách giả da tạm giữ của bị hại và bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình; người bị hại khai về việc bị mất trộm tài sản như đã nêu trên.

2. Quyết định truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 62/CT-VKSTPĐBP ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Lương Thị Thanh L về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự và vật chứng.

3. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật; xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo, của người bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 24/5/2020, tại quán trà đá ở vỉa hè thuộc tổ dân phố 05, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ; lợi dụng khi chủ sở hữu đang ngủ, bị cáo Lương Thị Thanh L đã lén lút, bí mật lấy trộm số tiền 14.000.000 đồng của bà Trần Thị S. Sau khi trộm cắp được, bị cáo đã sử dụng tiền để chi tiêu cá nhân và cho một số người thân, nhưng không nói cho họ biết nguồn gốc số tiền này.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo nhất thời phạm tội

do thiếu ý chấp hành pháp luật; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường cho người bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng quy định tại Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên HĐXX áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt điều luật quy định theo Điều 54 BLHS, thể hiện chính sách pháp luật khoan hồng giáo dục, cải tạo hơn là trừng trị của Đảng và nhà nước ta đối với người phạm tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 173 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo ngoài không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn, sống phụ thuộc vào gia đình, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Bồi thường dân sự và các vấn đề khác: Người bị hại đã nhận lại tiền bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì khác; hai túi giả da cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết về bồi thường dân sự và vật chứng. Những người nhận tiền của bị cáo đều không biết tiền bị cáo đưa là tài sản trộm cắp, nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo **04 (Bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.
3. Bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/8/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa

Ngô Quang Lực

Phạm Thị Vui

Vũ Thị Nhung

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 06/8/2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực và bà Phạm Thị Vui;

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số thụ lý số 66/2020/HSST ngày 16/7/2020 đối với bị cáo: Lương Thị Thanh L; sinh năm: 1999, tại Điện Biên;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật;

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Có căn cứ kết tội bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Hình phạt, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và các vấn đề dân sự:

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo 04 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không đề cập giải quyết.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Án phí, vật chứng, tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Vật chứng: Không đề cập giải quyết

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

- Tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa: Không có

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

9. Quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/8/2020. Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc hồi 08 giờ 45 phút ngày 06 tháng 8 năm 2020. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Quang Lực

Phạm Thị Vui

Vũ Thị Nhung

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH ĐIỆN BIÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2020/HSST

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2020/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị Thanh L**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày: 20/5/1999, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản Co Cáng, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lường Đức Hải và bà Lò Thị Ninh; chồng con: Chưa có

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Thị Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo **04 (Bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.
3. Bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/8/2020.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nhung

Số: 62/TB-TA

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: UBND phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Ngày 06 tháng 08 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số 66/2020/HSST ngày 16/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị Thanh L**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày: 20/5/1999, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản Co Cáng, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lường Đức Hải và bà Lò Thị Ninh; chồng con: Chưa có

Tại bản án số 62/2020/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2020 Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Thị Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo **04 (Bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.
3. Bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/8/2020.

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo cho chính quyền xã, phường nơi bị cáo cư trú được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

